

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HB  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 18-7-2022

V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Chí Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Liêu Tài Ngoánh

+ Ông Võ Tấn Phước

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu**

*Tham gia phiên tòa:* Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Tị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Vĩnh B, huyện Hòa B, tỉnh BL

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T - SN 1979,

Địa chỉ: Ấp 4, xã Vĩnh B, huyện Hòa B, tỉnh BL.

*(chị Nhanh có đơn xin vắng mặt, anh Tiễn vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai ngày 17/3/2022 Chị Nguyễn Tị N trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Tị N yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn T.

Chị Nhanh và anh Tiễn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang vào năm 2016. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, Sau khi chị sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh Tiễn không quan tâm vợ con, mà còn cờ bạc về đánh đập vợ con, đến tháng 3/2020 khi cha chị mất chị và anh Tiễn về nhà cha mẹ chị sống, anh không đồng ý thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được và đã sống ly thân một năm nay, nay tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Nhanh yêu cầu được ly hôn anh Tiễn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thị Kim Ngà, sinh ngày 23/7/2016, Hiện

anh Tiền đang nuôi cháu Ngà. Khi ly hôn Chị Nhanh giao cháu Ngà cho anh Tiền tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Chị Nguyễn Tị N không yêu cầu gì khác.

**\* Bị đơn anh Trần Văn T có ý kiến trình bày:**

Anh Trần Văn T không có ý kiến trình bày. Tòa án đã giao giấy triệu tập và các quyết định hợp lệ nhưng anh Trần Văn T vắng mặt.

Đại diện Viên kiểm sát huyện Hòa Bình phát biểu quan điểm:

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn Chị Nguyễn Tị N có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, anh Trần Văn T vắng mặt đã được Tòa án triệu tập xét xử lần thứ hai. Đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt Chị Nhanh và anh Tiền.

Áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật nhân gia đình năm 2014.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Tị N đối với anh Trần Văn T. xử cho chị Nhanh và anh Tiền ly hôn.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trần Thị Kim Ngà, sinh ngày 23/7/2016 cho anh Trần Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. chị Nhanh không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Tiền không có yêu cầu. Sau khi ly hôn, chị Nhanh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Tị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Tị N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình giải quyết về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”; giữa Chị Nguyễn Tị N và anh Trần Văn T tự nguyện chung sống vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Chị Nguyễn Tị N và anh Trần Văn T có Hộ khẩu Ấp 4, xã Vĩnh B, huyện Hòa B, tỉnh BL vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc

Liều. theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Nguyên đơn Chị Nguyễn Tị N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt đã được Tòa án triệu tập xét xử lần thứ hai. Hội đồng xét xử vắng mặt chị Nhanh và anh Tiễn. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nhanh và anh Tiễn.

[3] *Về nội dung tranh chấp:*

3.1 Về hôn nhân: Căn cứ xác nhận tình trạng hôn nhân giữa Chị Nguyễn Tị N và anh Trần Văn T tự nguyện chung sống vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy giữa hai chị Nhanh và anh Tiễn có mâu thuẫn trong hôn nhân, có xảy ra bất đồng mẫu thuẫn và đã sống ly thân hơn một năm, vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, chị Nhanh xin ly hôn, anh Tiễn, theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa Chị Nguyễn Tị N đối với anh Trần Văn T.

3.2 Về con chung: Đối với cháu Trần Thị Kim Ngà, sinh ngày 23/7/2016 hiện anh Tiễn đang nuôi dưỡng, Chị Nhanh đồng ý giao cháu Ngà cho anh Tiễn nuôi dưỡng, xét thấy cháu Ngà còn nhỏ và đang sống với anh Tiễn, tiếp tục giao cháu Ngà cho anh Trần Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nhanh không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Tiễn không có yêu cầu. Sau khi ly hôn, chị Nhanh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.3. Về tài sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

3.4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí sơ thẩm:*

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Tị N là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ.

[5] *Về ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:* Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được chấp nhận toàn bộ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

**Tuyên Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Tị N, xử cho Chị Nguyễn Tị N được ly hôn anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trần Thị Kim Ngà, sinh ngày 23/7/2016 cho anh Trần Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nhanh không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Tiễn không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Tị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Trần Văn T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Tị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0002945 ngày 23/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Nay chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình ;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Chí Tâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**